

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN KHỦ TRÙNG VIỆT NAM

- Mã chứng khoán: VFG
- Trụ sở chính: 29 Tôn Đức Thắng, Phường Sài Gòn, TP. HCM
- Điện thoại: 028. 3822 8097 Fax: 028. 3829 0457
- E-mail: Info@vfc.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Quyết định của Hội đồng quản trị số: 38/2025/QĐ-HĐQT

Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng xử lý nợ

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 15/12/2025 tại đường dẫn www.vfc.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN



TRẦN VĂN DŨNG
TỔNG GIÁM ĐỐC

Tài liệu đính kèm:

Quyết định của HĐQT

KHỦ TRÙNG VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 38 /2025/QĐ - HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng xử lý nợ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN KHUỖ TRÙNG VIỆT NAM

- Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần Khử trùng Việt Nam được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 04/10/2022;
- Căn cứ Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐQT ngày 15/12/2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Khử trùng Việt Nam;
- Căn cứ yêu cầu sản xuất kinh doanh của công ty cổ phần khử trùng Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành “Quy chế hoạt động của Hội đồng xử lý nợ” của Công ty cổ phần Khử trùng Việt Nam (Đính kèm quy chế).

Điều 2. Quy chế có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định này.

Điều 3. Ban điều hành Công ty, các đơn vị trực thuộc công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; bãi bỏ các quy chế/ quyết định trước đây trái với nội dung quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.



Trương Công Cử

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG XỬ LÝ NỢ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 38./2025/QĐ – HĐQT
ngày 15./12./2025 của Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Khử trùng Việt Nam)

Chương I. QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

- Quy chế này ban hành nhằm xác định các đối tượng nợ cần xử lý; thủ tục và phương pháp để thực hiện xử lý nợ phải thu khách hàng.
- Quy định nhiệm vụ, chế độ làm việc của Hội đồng xử lý nợ.
- Hoạt động của Hội đồng xử lý nợ đảm bảo thường xuyên, có kế hoạch nhằm thực hiện xử lý và đôn đốc thu hồi nợ phải thu khách hàng đạt kết quả.

Chương II. ĐỐI TƯỢNG NỢ

Điều 2. Đối tượng nợ cần xử lý và hạn mức cần xử lý

- Khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán trên 6 tháng mà đơn vị đã dùng mọi biện pháp nhưng không thể thu hồi và Công ty đã trích lập dự phòng đầy đủ theo quy định hiện hành
- Khách nợ đã ngừng hoạt động và không có khả năng chi trả.
- Khoản nợ phải thu quá hạn và Chi nhánh đã tiến hành khởi kiện nhưng khách nợ không còn tài sản để thanh toán.
- Đối tượng nợ đã lâm vào tình trạng phá sản hoặc đã làm thủ tục giải thể.
- Đối tượng nợ đã mất tích, bỏ trốn.
- Đối tượng nợ đang bị các cơ quan pháp luật truy tố, giam giữ, xét xử, đang thi hành án.
- Đối tượng nợ đã mất, thương tật vĩnh viễn và không còn tài sản.
- Các khoản nợ phải thu mà dự toán chi phí đòi nợ lớn hơn giá trị phải thu.
- Các khoản nợ phải thu có nhiều rủi ro.
- Mức giá trị nợ cần xử lý thuộc phạm vi xóa nợ, giao dịch tài sản xử lý nợ, bán tài sản xử lý nợ và thẩm quyền quyết định thực hiện theo quy định về thẩm quyền quyết định của các cấp theo Điều lệ công ty.

Chương III. THỦ TỤC VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NỢ

Điều 3. Thủ tục xử lý nợ

- Các đơn vị có các khách hàng nợ mất khả năng thanh toán, không thể thu hồi được...khi đề xuất xử lý, đơn vị phải lập tờ trình đề nghị Hội đồng xử lý nợ xem xét giải quyết; trong đó nêu rõ nguyên nhân nợ, các giải pháp đơn vị đã áp dụng để thu nợ, các tài liệu liên quan đến khoản nợ (mẫu tờ trình đính kèm).

- Hội đồng xử lý nợ lập biên bản họp để xem xét, thống nhất xử lý công nợ do các đơn vị đề xuất.
- Căn cứ biên bản họp của Hội đồng xử lý nợ và Quyết định xử lý nợ của Ban Điều hành ký duyệt, Phòng Tài chính Kế toán làm cơ sở hạch toán trong sổ sách kế toán.
- Trong trường hợp xử lý cho các đại lý có tài sản thế chấp như quyền sử dụng đất, nhà cửa gắn liền với quyền sử dụng đất và các tài sản khác nhằm thu hồi cần trừ nợ cho Công ty:
 - o Trước khi chuyển dịch các tài sản này sang tên cho Công ty thì Giám đốc các Chi nhánh phải khảo sát giá trị tài sản cần chuyển dịch theo giá thị trường và giá của cơ quan thẩm định giá để thỏa thuận với đại lý.
 - o Trong trường hợp cần tranh thủ thu nhanh tài sản cho Công ty trước khi Công ty khác cũng có động thái xiết nợ của đại lý: Để giảm thời gian, công sức đi lại cho việc ký xác nhận các thủ tục giấy tờ có liên quan, Người đại diện pháp luật của Công ty được HĐQT ủy quyền là bên nhận chuyển nhượng hoặc thành viên khác trong Hội đồng xử lý nợ do Hội đồng quản trị ủy quyền.
- Nếu được sự chấp thuận của Công ty cho bán tài sản để thu hồi vốn thì trong thời hạn từ 6 đến 9 tháng kể từ thời gian cho phép mà cá nhân chưa bán được tài sản thì cá nhân đấy phải làm thủ tục để chuyển tài sản về cho Công ty theo dõi quản lý (ngoại trừ những tài sản không thể chuyển dịch được như đất trồng cây lâu năm, đất trồng lúa...).

Điều 4. Phương pháp xử lý nợ

- Thực hiện chính sách chiết khấu thanh toán nhằm mục đích thúc đẩy khách nợ thanh toán.
- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện biện pháp thu nhiều hơn bán.
- Hướng dẫn các đơn vị đàm phán với khách hàng để cần trừ nợ đối với các khách hàng có tài sản thế chấp.
- Bán nợ cho các tổ chức có chức năng mua bán nợ chuyên nghiệp.
- Ký hợp đồng với công ty có chức năng đòi nợ chuyên nghiệp.
- Thực hiện xóa nợ cho khách nợ: Nợ phải thu khó đòi phải được xác định rõ nguyên nhân khách quan hay chủ quan để xử lý theo hướng:
 - o Đối với nguyên nhân chủ quan, xử lý bồi thường những cá nhân, tập thể có liên quan.
 - o Đối với nguyên nhân khách quan: sử dụng khoản đã trích dự phòng nợ phải thu khó đòi trang trải, nếu còn thiếu thì hạch toán vào chi phí kinh doanh của Công ty hoặc từ nguồn lợi nhuận sau thuế.
- Khởi kiện: Đối với những khách hàng chây ỳ, cố tình không trả nợ... các thành viên Hội đồng xử lý nợ có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị chuẩn bị thủ tục hồ sơ pháp lý đầy đủ và chặt chẽ, nếu thấy cần thiết tiến hành tư vấn luật sư cộng tác viên hoặc thuê bên ngoài.

Chương IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Điều 5. Nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng xử lý nợ

1. Tổng giám đốc - Chủ tịch Hội đồng xử lý nợ

- Chỉ đạo điều hành chung hoạt động của Hội đồng xử lý nợ.

2. Phó Tổng giám đốc - Phó chủ tịch Hội đồng xử lý nợ

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch liên quan đến công tác xử lý và thu hồi công nợ.
- Tổ chức triệu tập các cuộc họp thường kỳ và đột xuất của Hội đồng xử lý nợ.
- Phân công cho các thành viên thực hiện theo dõi, giám sát và báo cáo tình trạng nợ của các khách hàng mất khả năng thanh toán, không có khả năng thu hồi.

3. Giám đốc/Phó GD các ngành - Thành viên

- Thực hiện công tác quản lý các khách nợ thuộc diện mất khả năng thanh toán, không có khả năng thu hồi do Ngành mình theo dõi.

4. Kế toán trưởng - Thành viên

- Tổng hợp toàn bộ các khách nợ mất khả năng thanh toán, không có khả năng thu hồi của toàn Công ty.
- Tham mưu, đề xuất phương án xử lý nợ cho Hội đồng xử lý nợ.
- Quản lý và giám sát trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi và công việc hạch toán kế toán đối với các khoản nợ đã được xử lý theo Biên bản họp của Hội đồng xử lý nợ.
- Chỉ đạo cho Phòng Kế toán lưu trữ các hồ sơ và theo dõi các khoản nợ của khách hàng đã được xử lý.
- Lập báo cáo liên quan đến xử lý nợ theo yêu cầu của Lãnh đạo Công ty.

5. Trưởng phòng Quản trị Rủi ro - Thành viên

- Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị lập hồ sơ xử lý nợ để trình Hội đồng xem xét, quyết định.
- Rà soát và kiểm tra thủ tục hồ sơ xử lý nợ do các đơn vị đề xuất cho Hội đồng xử lý nợ.
- Lập biên bản họp Hội đồng xử lý nợ.

Chương V. CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ PHỐI HỢP CÔNG TÁC

Điều 6. Chế độ làm việc và phối hợp công tác

- Hội đồng xử lý nợ làm việc tập thể theo chế độ kiêm nhiệm.
- Tổ chức họp hàng quý, nếu cần thiết Chủ tịch Hội đồng xử lý nợ triệu tập cuộc họp bất thường.
- Có những vấn đề không cần thiết đưa ra tập thể Hội đồng xử lý nợ để bàn bạc thì được hội ý giữa Chủ tịch Hội đồng, Phó chủ tịch Hội đồng xử lý nợ và một trong các Thành viên có liên quan.
- Phối hợp chặt chẽ trong công tác kiểm soát, thu hồi nợ, công tác triển khai các nhiệm vụ phân công để từng thành viên theo dõi và đề xuất các giải pháp quản lý và thu nợ hiệu quả.

- Các Thành viên trong Hội đồng xử lý nợ được sử dụng nhân lực do ngành/ phòng ban mình phụ trách để thực hiện trách nhiệm do được phân công.
- Định kỳ hàng quý, Hội đồng xử lý nợ báo cáo các vụ việc đã xử lý cho Hội đồng quản trị.

Chương VI. THAY THẾ, MIỄN NHIỆM VÀ BỔ NHIỆM

Điều 7. Thay thế, miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên

1. Thành viên Hội đồng xử lý nợ được thay thế, miễn nhiệm hoặc bổ sung trong các trường hợp sau:
 - Có thay đổi về chức vụ, vị trí công tác không còn phù hợp với chức năng tham gia Hội đồng;
 - Có đơn xin thôi tham gia Hội đồng và được cấp có thẩm quyền chấp thuận;
 - Không hoàn thành nhiệm vụ được giao hoặc vi phạm quy định của Công ty;
 - Do yêu cầu tổ chức, nhân sự của Công ty.
2. Việc thay thế, miễn nhiệm hoặc bổ sung thành viên Hội đồng xử lý nợ do Hội đồng quản trị quyết định bằng văn bản và được thông báo đến toàn thể các đơn vị liên quan để thực hiện.

Chương VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Tổ chức thực hiện

- Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Ban điều hành, trưởng các đơn vị có liên quan, các thành viên Hội đồng xử lý nợ có trách nhiệm thi hành.
- Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế do tập thể Hội đồng xử lý nợ thảo luận, thống nhất và trình Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt.



Trương Công Cử